

UBND HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
LÊ VĂN HƯU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 25/QĐ - LVH

Nhà Bè, ngày 6 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT
Năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS LÊ VĂN HƯU

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường THCS Lê Văn Hưu.

QUYẾT ĐỊNH:

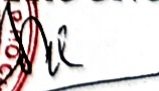
Điều 1. Ban hành Quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Trường THCS Lê Văn Hưu năm học 2024-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Tổ trưởng tổ Văn phòng, các tổ trưởng Chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường THCS Lê Văn Hưu có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- GV, NV, NLĐ (để biết);
- Lưu: VT, Website.


HIỆU TRƯỞNG

Dương Công Lý

UBND HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
LÊ VĂN HƯU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày tháng năm 2024

QUY CHẾ

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT
Năm học 2024-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ- LVH ngày 6 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường THCS Lê Văn Hữu)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về thực hiện công khai đối với trường THCS Lê Văn Hữu năm học 2024-2025.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai

1. Thực hiện công khai: Thông tin chung của nhà trường, thu, chi tài chính, điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục, kế hoạch và kết quả hoạt động của nhà trường.

2. Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của Nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công khai

1. Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, cách thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại Nhà trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định trong Quy chế này phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

CHƯƠNG II THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐỐI VỚI NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Nội dung công khai

1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục

- Tên cơ sở giáo dục
- Địa chỉ, Địa chỉ thư điện tử, Website
- Loại hình cơ sở giáo dục

- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường
- Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển
- Thông tin người đại diện pháp luật: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.
- Tổ chức bộ máy
- + Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);
- + Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
- + Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng;
- + Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường, sơ đồ tổ chức bộ máy;
- + Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);
- + Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường (nếu có).
- Các văn bản khác: Chiến lược phát triển của nhà trường; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

2. Thu, chi tài chính

- Tình hình tài chính trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:
 - + Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);
 - + Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập; chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.
 - Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

- Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục

- Thông tin về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV):

- + Số lượng CBQL, GV, NV theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo.

- + Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

- + Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung: diện tích khu đất; số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; số thiết bị dạy học hiện có.

- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện Chương trình giáo dục.

4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục

- Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước.

Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai

1. Thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục, bao gồm:

a) Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục thực hiện được quy định tại Chương II của Thông tư này tính đến tháng 6 hằng năm;

b) Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại các phụ lục kèm theo Thông tư này:

- Phụ lục I: Mẫu báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;

c) Việc bố trí nội dung công khai được quy định tại điểm a, b của Điều này trên cổng thông tin điện tử do nhà trường quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

2. Thời điểm công khai như sau:

a) Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

Thực hiện công khai thêm trên cổng thông tin điện tử về dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của học sinh trước ngày thứ Bảy của tuần trước.

b) Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

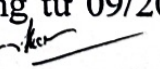
CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm Hiệu trưởng nhà trường

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho Phòng Giáo dục và Đào tạo trước 30 tháng 9 hằng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của Ban Thanh tra nhân dân, Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý cấp trên.

Trên đây là Quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của trường THCS Lê Văn Hưu năm học 2024-2025. /...



HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỞNG TRƯỜNG
 LÊ VĂN HỮU
 Dương Công Lý